

Số 05-NQ/ĐU

NGHỊ QUYẾT

**về xây dựng hệ sinh thái nông nghiệp, du lịch xanh và bền vững
theo chuỗi liên kết trên địa bàn xã Tân Uyên giai đoạn 2025-2030**

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ KHÓA I, NHIỆM KỲ 2025-2030

- Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;
- Căn cứ Nghị quyết số 1670/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Lai Châu năm 2025;
- Căn cứ Quyết định số 1585/QĐ-TTg, ngày 07/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Quy hoạch tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;
- Căn cứ các Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lai Châu: Số 04-NQ/TU, ngày 17/02/2021 về bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; số 05-NQ/TU, ngày 22/02/2021 về phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; số 08-NQ/TU, ngày 20/5/2021 về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Tân Uyên lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030,

Nhận định:

Xã Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, có lợi thế đặc thù về địa hình chủ yếu là đồi núi xen kẽ các thung lũng và cánh đồng nhỏ, khí hậu ôn đới, mát mẻ; được thiên nhiên ưu đãi, có suối nước nóng tại các thôn Phiêng Phát, Nà Ban, Nà Hoi, có sông, suối, cảnh quan thiên nhiên thơ mộng, cùng với đó là kho tàng văn hóa phong phú, đậm đà bản sắc của đồng bào Thái, Mông, Dao, Khơ mú được lưu giữ trong cộng đồng dân cư các thôn như Nà Phát, Phiêng Áng, Hua Cản, Hua Cưởm 1,2, Hòa Hợp tạo nên bản sắc văn hóa đa dạng, là nền tảng thuận lợi tạo nên lợi thế cạnh tranh khác biệt cho Tân Uyên để phát triển nông nghiệp đặc sản gắn du lịch xanh và bền vững.

Các sản phẩm nông nghiệp tiềm năng như Trà Shan tuyệt Than Uyên, Ôi Quang Lê, Cà chua Socola, Măng tây, Mắc ca cùng với các sản phẩm OCOP hiện có như Dưa lưới Hoàng Liên, Lạp sườn Nhiều Kiên, Xúc xích Heo Nhiều Kiên, Thịt trâu gác bếp Hà Phớ, Thịt lợn gác bếp Đức Nhung... đã tạo động lực mạnh mẽ, góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm nông nghiệp, thúc đẩy liên kết chuỗi giá trị và gắn kết với du lịch. Tuy nhiên, việc ứng dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp còn hạn chế, sản phẩm OCOP chưa phát huy hết tiềm năng và sự kết nối với du lịch chưa thực sự bền vững. Việc hợp tác với các xã giáp ranh và một số xã, phường của tỉnh Lào Cai như: Sa Pa, Mù Cang Chải sẽ tạo cơ hội tiếp cận các mô hình phát triển nông nghiệp tiên tiến, nâng cao chất lượng sản phẩm và tăng cường liên kết kinh tế. Để đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế nông nghiệp hiện đại, bền vững, cần đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số và hợp tác quốc tế, đồng thời gắn kết chặt chẽ với phát triển du lịch.

QUYẾT NGHỊ:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đến năm 2030, xã Tân Uyên trở thành địa phương tiêu biểu trong việc xây dựng Hệ sinh thái nông nghiệp du lịch xanh, bền vững theo chuỗi liên kết, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống nhân dân, bảo tồn bản sắc văn hóa và cảnh quan sinh thái.

2. Mục tiêu cụ thể

- (1). Đến năm 2030, tăng tỷ lệ ứng dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, phát triển diện tích nhà màng, nhà lưới trên 2 ha.
- (2). Phấn đấu 100% sản phẩm OCOP đạt từ 3 sao trở lên, trong đó ít nhất 02 sản phẩm đạt 4 sao.
- (3). Hình thành ít nhất 01 mô hình nông nghiệp, du lịch trải nghiệm xanh, bền vững, theo chuỗi liên kết.
- (4). Thu hút xây dựng ít nhất 01 nhà máy chế biến nông, lâm sản trên địa bàn xã.
- (5). Doanh thu từ dịch vụ, du lịch tăng bình quân 3-5%/năm.
- (6). Xây dựng hệ thống số hóa thông tin sản phẩm OCOP, đảm bảo truy xuất nguồn gốc minh bạch và quản bá trên các nền tảng thương mại điện tử.
- (7). Đến năm 2027, thành lập ít nhất 11 tổ hợp tác (03 tổ hợp tác lĩnh vực du lịch; 01 tổ hợp tác lĩnh vực sản xuất lâm nghiệp; 07 tổ hợp tác sản xuất chè hữu cơ); đến năm 2030, thành lập 05 hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp và du lịch.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Phát triển sản xuất nông nghiệp xanh

- Hỗ trợ nông dân và hợp tác xã tiếp cận các giống cây trồng, vật nuôi năng suất cao, phù hợp với khí hậu của Tân Uyên.
- Phối hợp với các viện nghiên cứu, doanh nghiệp trong nước và quốc tế để chuyển giao công nghệ cao như công nghệ tưới nhỏ giọt, nhà lưới, và chăm sóc cây trồng theo quy trình an toàn thực phẩm.
- Tổ chức các đoàn giao lưu, học hỏi kinh nghiệm của xã Tân Uyên tại các xã, phường trong và ngoài tỉnh về phát triển về kỹ thuật trồng, chăm sóc cây trồng.
- Khuyến khích các doanh nghiệp, hợp tác xã tại Tân Uyên tham gia các dự án liên kết sản xuất nông nghiệp liên xã, liên vùng.
- Tổ chức các lớp tập huấn kỹ thuật canh tác cho nông dân theo tiêu chuẩn VietGAP/GlobalGAP đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm.
- Khuyến khích ứng dụng phần mềm quản lý sản xuất, nhật ký điện tử, truy xuất nguồn gốc; áp dụng cơ giới hóa, tự động hóa trong sản xuất nông nghiệp, đặc biệt trong các trang trại, để tăng năng suất và giảm chi phí lao động.

2. Đổi mới, sáng tạo nâng cao chất lượng sản phẩm OCOP

- Tăng cường hỗ trợ các hợp tác xã và cơ sở sản xuất nâng cấp sản phẩm OCOP, tập trung vào chế biến sâu các sản phẩm để đáp ứng tiêu chuẩn thị trường trong và ngoài nước.
- Xây dựng thương hiệu và nhãn hiệu truy xuất nguồn gốc cho các sản phẩm OCOP đảm bảo minh bạch và nâng cao giá trị cạnh tranh.
- Khuyến khích các chủ thể OCOP cải tiến quy trình sản xuất để nâng cao năng suất, chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm; đổi mới mẫu mã, bao bì (thiết kế bao bì mang bản sắc văn hóa Tân Uyên); ứng dụng công nghệ số trong quảng bá sản phẩm qua các nền tảng thương mại điện tử và mạng xã hội; kể câu chuyện sản phẩm gắn với văn hóa, bản sắc Tân Uyên.
- Phấn đấu đến năm 2030, có ít nhất 05 sản phẩm OCOP liên quan đến dịch vụ du lịch (trải nghiệm sản xuất chè, tham quan trang trại sản xuất nông nghiệp).

3. Phát triển du lịch cộng đồng gắn với nông nghiệp

- Phát triển các mô hình nông nghiệp du lịch trải nghiệm kết hợp với các hoạt động văn hóa bản địa như múa xòe, nhảy sạp, múa khèn...
- Tổ chức các sự kiện quảng bá sản phẩm OCOP gắn với các lễ hội du lịch, như: Lễ hội Trà, Lễ hội áo dài vùng chè Tân Uyên, Du lịch cộng đồng gắn với bản sắc văn hóa, ẩm thực các dân tộc trên địa bàn xã nhằm thu hút du khách và nâng cao giá trị sản phẩm.

- Phối hợp với các doanh nghiệp du lịch để đưa các sản phẩm OCOP làm các gói quà tặng, quà biếu trong các sự kiện đối ngoại và hoạt động du lịch, tận dụng các kênh phân phối tại các thị trường trong và ngoài nước.

4. Chuyển đổi số và phát triển nhân lực

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu số về sản phẩm OCOP, tích hợp mã QR để truy xuất nguồn gốc và quảng bá trên các nền tảng trực tuyến hướng tới thị trường trong nước và quốc tế.

- Tổ chức các khóa đào tạo về chuyển đổi số, sử dụng công nghệ trong sản xuất (như hệ thống tưới tự động); quảng bá sản phẩm cho nông dân và các hợp tác xã. Tập huấn, đào tạo kỹ năng làm du lịch cộng đồng, quản lý Hợp tác xã, Marketing.

- Hỗ trợ cộng đồng chuyển đổi số bằng cách tổ chức tập huấn thương mại điện tử, bán hàng online, livestream; khuyến khích thanh niên trở thành lực lượng nòng cốt trong quản trị, quảng bá; từng bước hình thành “thôn du lịch số” ứng dụng công nghệ vào quản lý và phát triển dịch vụ.

5. Xây dựng chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ - du lịch

- Liên kết "5 nhà": Nông dân - Hợp tác xã/doanh nghiệp - Nhà khoa học - Nhà nước - Nhà băng. Tổ chức ký kết hợp tác chính thức giữa hộ nông dân - hợp tác xã - doanh nghiệp du lịch - đơn vị tiêu thụ - ngân hàng, xác định rõ vai trò nông dân trực tiếp sản xuất nông sản sạch và dịch vụ homestay; hợp tác xã tổ chức sản xuất tập trung, kiểm soát chất lượng, ký hợp đồng với doanh nghiệp; doanh nghiệp du lịch và phân phối tổ chức tour, marketing, mở rộng kênh tiêu thụ; ngân hàng hỗ trợ vốn, tín dụng xanh; chính quyền định hướng phát triển, ban hành chính sách và giám sát thực hiện.

- Mở rộng kênh tiêu thụ: siêu thị, sàn thương mại điện tử, các tour du lịch.

6. Cơ chế, chính sách hỗ trợ

- Hỗ trợ các hợp tác xã và hộ sản xuất tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi để đầu tư vào công nghệ sản xuất hiện đại, khuyến khích đầu tư hạ tầng du lịch.

- Kêu gọi doanh nghiệp, nhà đầu tư tham gia dự án phát triển nông nghiệp - du lịch xanh.

- Kêu gọi các tầng lớp nhân dân tham gia phát triển kinh tế nông nghiệp, du lịch.

7. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và phối hợp liên ngành

- Ban Chấp hành Đảng bộ xã lãnh đạo, chỉ đạo các chi, đảng bộ trực thuộc; các tổ chức chính trị - xã hội xã phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương trong triển khai Nghị quyết.

- Định kỳ kiểm tra, giám sát và đánh giá tiến độ thực hiện Nghị quyết, kịp thời điều chỉnh các giải pháp phù hợp với thực tiễn.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chấp hành Đảng bộ xã giao Ban Thường vụ Đảng ủy xã lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết, định kỳ tham mưu Ban Chấp hành Đảng bộ xã tổ chức sơ kết, tổng kết thực hiện Nghị quyết.

2. Đảng ủy UBND xã chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết; định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện Nghị quyết báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ xã.

3. Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn học tập, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

4. Các chi, đảng bộ trực thuộc, MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã tổ chức quán triệt, tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân trong xã tham gia thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được phổ biến đến tổ chức đảng, đảng viên và Nhân dân trong xã để thực hiện.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),
- Đảng ủy Sở Nông nghiệp và Môi trường,
- Đảng ủy Sở Khoa học và Công nghệ,
- Đảng ủy Sở Công thương,
- UBND xã (triển khai),
- Các chi, đảng bộ trực thuộc,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ xã,
- Lưu VPĐU.

T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ

Dương Đình Đức